TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **99**/2026/QĐST- HNGĐ	*Điện Biên, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 209/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Hg Thị Thu T**. Nơi thường trú: Số nhà 01, tổ 01, phường T1, thành phố Đ(nay là phường Điện Biên Phủ), tỉnh Điện Biên;

- Bị đơn: Ông **Hg Văn H**; Nơi thường trú: Số nhà 01, tổ 01, phường T1, thành phố Đ(nay là phường Điện Biên Phủ), tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: Khối H1, xã T2, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hg Thị Thu T và ông Hg Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Hg Thị Thu T và ông Hg Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Hg Thị Thu T và ông Hg Văn H có một con chung là cháu Hg Gia , sinh ngày 21/4/2016. Giao cháu Hg Gia P cho bà Hg Thị Thu T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu P đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật. Về cấp dưỡng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con

sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con riêng:

+ Bà Hg Thị Thu T có hai con riêng là cháu Hg Thị Giáng My, năm 2003 và cháu Hg Tiến Đ3 năm 2006. Các cháu đã thành niên, phát triển bình thường nên bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông Hg Văn H có ba con riêng là cháu Hg Diệu N, sinh năm 1997; cháu Hg Ngọc M, sinh năm 2003 và cháu Hg Chí C, sinh năm 2012. Cháu N và cháu M đã thành niên, phát triển bình thường nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu C hiện đang ở cùng mẹ đẻ của cháu nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Do bà Hg Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định nên bà T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đối với án phí dân sự sơ thẩm (án phí ly hôn), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000285 ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Trả lại cho bà T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND phường Điện Biên Phủ (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà